

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hương và ông Trần Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 24/10/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố Thủ L, thị trấn S, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề ngH: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con của ông Nguyễn Văn V và bà Hồ Thị H; có vợ là Hồ Thị Phương N và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 25/2/2014 bị cáo H bị xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 25/9/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề ngH: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị Diễm T; tiền sự: Không; tiền án: Không; về nhân thân: Ngày 25/3/2014 bị Công an thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 29/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên phạt 03 tháng tù, phạt bổ sung 03 triệu đồng về tội Đánh bạc; ngày 02/5/2017 bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính với số tiền 1.000.000 đồng vì có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 27/9/2021 bị Chủ tịch UBND phường Tứ Hạ xử phạt theo Quyết định số 712/QĐ-XPVPHC về hành vi “Say rượu bia gây mất trật tự tại khu dân cư”

và “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân K – Phó Trưởng phòng tài chính và kế hoạch thị xã Hương Trà; Vắng mặt. (Theo văn bản số 2275/UBND-VP ngày 23/6/2021)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố Thủ L, thị trấn S, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Văn H rủ Nguyễn Văn N đến khu vực dự án nhà máy xi măng Long Thọ II tại Tổ dân phố Lại Bằng 2, phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế để lấy trộm xà gồ sắt bán lấy tiền tiêu xài thì N đồng ý. H về nhà lấy 01 cây búa sắt rồi điều khiển xe mô tô BKS 75X1 – 2463 sang chở N đến khu vực dự án nhà máy xi măng Long Thọ II. Tại đây, N và H trèo lên mái nhà, thay phiên nhau dùng búa đập vào các mối hàn giữa các thanh xà gồ sắt để tách ra và lấy được 10 thanh, rồi đôi xuống bên dưới nền đất. Sau đó, cả 2 điều khiển xe mô tô đến nhà ông Nguyễn Văn S mượn 01 chiếc xe tải kéo tay để chở số thanh xà gồ sắt lấy trộm được mang đi tiêu thụ. Khi N và H đang đưa 10 thanh xà gồ sắt lên xe thì bị công an phường Hương Vân, thị xã Hương Trà phát hiện. N và H đã bỏ chạy, để lại xe mô tô, xe tải kéo, búa cùng tài sản lấy trộm tại hiện trường. Sau đó, H và N đã đến trình diện tại công an thị xã Hương Trà và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá số 35/KL-HĐĐGTS ngày 6 tháng 7 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Hương Trà đã kết luận: 10 thanh kim loại có trọng lượng 198 kg, có trị giá: **3.504.600** đồng

Vật chứng thu giữ: 10 thanh xà gồ sắt, có chiều dài khác nhau, bề mặt cắt ngang có hình chữ U, được sơn bề mặt màu đỏ; 01 xe tải kéo tay loại hai bánh; 01 xe mô tô BKS 75X1-2463; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu đen; 01 cái búa dài 29 cm, cán gỗ hình trụ tròn, phần đầu búa bằng kim loại.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 10 thanh xà gồ sắt, có chiều dài khác nhau, bề mặt cắt ngang có hình chữ U, được sơn bề mặt màu đỏ, 01 xe tải kéo loại hai

bánh, 01 xe mô tô BKS 75X1 – 2463, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu đen cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-HTr ngày 13/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn H: Xử phạt bị cáo H từ 06 đến 09 tháng tù;

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn N: Xử phạt bị cáo N từ 06 đến 09 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái búa dài 29 cm.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo ăn năn về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01 tháng 5 năm 2021, tại dự án nhà máy xi măng Long Thọ II thuộc Tổ dân phố Lại Bằng 2, phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của UBND thị xã Hương Trà đã cùng nhau có hành vi lén lút chiếm đoạt 10 thanh xà gỗ sắt của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế có tổng giá trị **3.504.600** đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 38/CT-VSKHT ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn biết được hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm mang tính chất giản đơn, tự phát, không có sự bàn bạc trước khi phạm tội, bị cáo H đưa ra đề nghị và N đồng ý ngay mà không ngăn cản, cả hai đều trực tiếp tham gia hành vi phạm tội nên xác định vai trò trong vụ án này của hai bị cáo là ngang nhau. Ngoài ra, cần xem xét đến nhân thân, thái độ chấp hành pháp luật của mỗi bị cáo để cân nhắc quyết định hình phạt phù hợp.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Cả hai bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Bị cáo Nguyễn Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[5] Xét nhân thân các bị cáo, thấy rằng: Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu; bị cáo Nguyễn Văn H bị xử lý hành chính vào năm 2014; bị cáo Nguyễn Văn N nhiều lần bị xử phạt hành chính và đã bị Tòa án kết án tù, trong thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú để xử lý hành vi trộm cắp tài sản này thì bị cáo lại tiếp tục vi phạm hành chính, bị Chủ tịch UBND phường Tứ Hạ xử phạt hành chính về hành vi “Say rượu bia gây mất trật tự tại khu dân cư” và “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”, điều này chứng tỏ bị cáo N xem thường và bất chấp pháp luật. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo rèn luyện mình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện phạm tội là 01 cái búa dài 29 cm, cán gỗ hình trụ tròn, phần đầu búa bằng kim loại.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cái búa dài 29 cm, cán gỗ.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận ngày 16/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế.
- Sở Tư pháp TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- CC THA thị xã Hương Trà;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA, THAHS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mai Thị Mộng Trinh